



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 04/12/2025 (Thứ Năm)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
3.9	23:27	03:00	↙
0.5	06:44	10:30	↗
3.8	13:50	17:15	↙
2.7	19:03	22:30	↗
4	00:02	03:30	↙

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Hồng - Q.Hung	VIET THUAN 09	6.6	80	3,260	H25 - CAN GIO	04:30	SR	
2	P.Hung	SAWASDEE INCHEON	9.2	172	18,051	P/s3 - CL1	07:00		A2-A5
3	Trung	NICOLAI MAERSK	10.7	199	27,733	P/s3 - CL4-5	12:00		A2-A5
4	Quang	INTERASIA PURSUIT	10.4	170	18,826	P/s3 - CL7	12:30		A3-A6
5	M.Cường - V.Dũng	TRUONG AN 03	7.1	111	3,640	H25 - CAN GIO	13:20	SR	
6	Hoàn	YONG SHENG 98	5.7	122	7,921	H25 - TCHP	12:30	SR	08-12
7	Tín - Giang	PHÚ QUÝ 126	6.6	100	4,332	H25 - CAN GIO	12:00	SR	
8	T.Tùng	MILD PEONY	10.3	172	18,166	P/s3 - CL3	13:00	//1600	A1-A9
9	V.Tùng	YM INSTRUCTION	8.5	173	16,488	H25 - TCHP	13:30	SR	08-12
10	Đặng	JOSCO SHINE	9.6	172	18,885	P/s3 - BNPH	13:30	//1630	A2-A5
11	V.Hoàng	ERASMUS LEO	9.5	172	20,920	P/s3 - CL4	18:00	//2000	A3-A6
12	P.Thùy	SKY SUNSHINE	9.6	172	17,853	P/s3 - BP6	18:30	Tăng cường dây	A1-A9
13	N.Minh	WAN HAI 296	10.5	175	20,918	P/s3 - CL1	22:00	//0000	
14	Chương	WAN HAI 286	10.5	175	20,924	P/s3 - BNPH	22:30	//0130	
15	Đ.Long - Kiên	TB KAIYUAN	9.6	208	25,713	P/s3 - CL5	23:30	// 0230	
16	M.Hải - Anh	ABRAO COCHIN	9.9	199	18,872	P/s3 - CL3	23:00	Cano DL, //0230	
17	P.Tuấn	TD 55	3	53	299	P/s1 - CL2	14:00	ĐX	